

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2017/ HNGĐ-ST
Ngày 08/9/2017
V/v Tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông: Đinh Việt Giang

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Ngọc Ánh.

2. Ông Nguyễn Hữu Phước.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hà Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh sơn, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Trọng Nho - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn - tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 74/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2017 về việc: Hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 42/QĐST- HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2017 giữa các đ- ơng sự:

Nguyên đơn: **Chị Đỗ Thị Ch**, sinh năm 1991. (vắng mặt)

Địa chỉ: xóm Lạc Song, xã L- ơng Nha, huyện Thanh Sơn, tỉnh P.

Bị đơn: **Anh Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1985. (Có mặt)

Địa chỉ: xóm Lạc Song, xã L- ơng Nha, huyện Thanh Sơn, tỉnh P.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Thạch: Ông **Bùi Đức D** – Trợ giúp viên – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nộp tại Tòa án ngày 10/4/2017 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án - nguyên đơn chị Đỗ Thị Ch trình bày:

Năm 2008 chị Đỗ Thị Ch và anh Nguyễn Văn Th có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Tinh Nhuệ, huyện Thanh Sơn, tỉnh P. Sau khi kết vợ chồng về chung sống với bố mẹ đẻ anh Thạch. Quan điểm của chị Ch: Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống nh- ng không hạnh phúc nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, anh Th thường xuyên đi uống r- ợu say và về vợ chồng xảy ra cãi vã

xung đột. Anh Th nhiều lần có lời nói xúc phạm và đánh đập chị Ch. Chị Ch cũng đã nhiều lần tha thứ nh-ng anh Th vẫn không thay đổi. Tháng 10/2016 mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên chị Ch đã đ- a con về nhà bố mẹ để ở xã Tinh Nhuệ. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên chị Ch làm đơn xin ly hôn anh Th.

Về con chung: Chị Đỗ Thị Ch và anh Nguyễn Văn Th đều xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Văn T, sinh ngày 09/11/2009. Hiện cháu T đang ở với chị Ch.

Quan điểm của chị Ch: Nếu ly hôn chị Ch xin đ- ợc nuôi cháu T và không yêu cầu anh Th cấp d- ỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ch khẳng định vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phía bị đơn anh Nguyễn Văn Th trình bày nh- sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Th xác định việc tìm hiểu đăng ký kết hôn nh- chị Ch trình bày là đúng. Anh Th khẳng định trong cuộc sống gia đình đôi khi có xảy ra cãi vã xung đột, nguyên nhân là do cả hai vợ chồng đều nóng tính, không kiềm chế, bất đồng quan điểm và anh Th có đi uống r- ợu say về nhà có lời nói xúc phạm tới chị Ch. Vợ chồng có xảy ra xung đột nh-ng chỉ trong lúc nóng giận. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 10/2016 đến nay, trong thời gian ly thân anh Th vẫn qua lại hỏi han con chung. Nay chị Ch làm đơn xin ly hôn anh Th không nhất trí ly hôn vì tình cảm vợ chồng vẫn còn mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con cái.

Về con chung: Quan điểm của anh Th: Anh Th cũng xác nhận vợ chồng có 01 con chung như chị Ch trình bày là đúng. Anh Th không nhất trí ly hôn mong muốn vợ chồng đoàn tụ nuôi dạy con cái. Trong tr- ờng hợp nếu phải ly hôn anh Th có nguyện xin nuôi cháu T và không yêu cầu chị Ch phải cấp d- ỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Th cũng khẳng định vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Thạch:

Ông Bùi Đức D – Trợ giúp viên – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ.

- Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu của anh Th không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ch để vợ chồng anh Th chị Ch đoàn tụ để nuôi dạy con chung.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn:

Xét tình cảm của chị Ch và anh Th đã mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn được tình cảm, cuộc sống chung không thể kéo dài nên giải phóng cho nhau để mỗi bên đều có cuộc sống mới.

Áp dụng các Điều 56; 81;82; và 83 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2104.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Ch được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Văn T – Sinh ngày 09/11/2009 cho chị Ch được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T đến khi trưởng thành lao động tự túc được. Anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Ch không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Chị Ch phải chịu án phí sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng dân sự:

Đối với nguyên đơn là chị Đỗ Thị Ch: Quá trình giải quyết vụ án chị Ch đã đến Tòa án làm thủ tục nộp tiền tạm ứng án phí để tòa án thụ lý vụ án, có bản tự khai, có đơn đề nghị tòa án thu thập tài liệu chứng cứ, Tại phiên tòa trước chị Ch có mặt nhưng anh Th không có mặt vì vậy phiên tòa này vì công việc bận chị Ch đề nghị tòa án xét xử vắng mặt. Vì vậy việc Tòa án xét xử vắng mặt chị Ch là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ Luật Tố tụng dân sự.

2. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Ch và anh Nguyễn Văn Th có sự tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Tinh Nhuệ vào năm 2008. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

- Về tình cảm vợ chồng: Theo như nguyên đơn chị Đỗ Thị Ch trình bày: sau khi kết hôn vợ chồng chung sống nhưng không hạnh phúc nguyên nhân là do anh Th thường xuyên đi uống rượu say, không tu chí làm ăn, có lời nói xúc phạm và đánh đập chị Ch. Chị Ch đã nhiều lần tha thứ cho anh Th để mong muốn xây dựng gia đình hạnh phúc nhưng anh Th vẫn không sửa đổi. Đến tháng 10/2016 anh Th lại tiếp tục có hành vi đánh đập chị Ch nên chị Ch đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở xã Tinh Nhuệ, huyện Thanh Sơn, vợ chồng đã ly thân từ đó đến nay không ai còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị Ch khẳng định vợ chồng không còn tình cảm nữa nên chị Ch xin được ly hôn anh Th để giải phóng cho nhau và sớm ổn định cuộc sống.

Quan điểm của anh Th: Anh Th thừa nhận là anh Th có nhiều lần sử dụng rượu bia dẫn đến mất kiểm soát nên có lời nói xúc phạm và có hành vi đánh đập chị Ch nhưng theo anh Th nguyên nhân cũng xuất phát từ việc cả hai vợ chồng đều nóng tính không kiềm chế, bất đồng quan điểm. Vợ chồng có xảy ra xung đột nh-ng chỉ trong lúc nóng giận. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 10/2016 đến nay, trong thời gian ly thân anh Th vẫn qua lại hỏi han con chung. Nay chị Ch làm đơn xin ly hôn anh Th không nhất trí ly hôn vì tình cảm vợ chồng vẫn còn mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con cái.

Thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Ch và anh Th xuất phát chủ yếu từ việc anh Th thường sử dụng rượu bia, không tu chí làm ăn, mất kiểm soát dẫn đến hậu quả là anh Th có lời nói xúc phạm và có hành vi đánh đập chị Ch. Cả chị Ch và

anh Th đều thừa nhận vợ chồng đã có nhiều lần xảy ra cãi vã xung đột nhưng mâu thuẫn vợ chồng vẫn chưa khắc phục được, hai bên cũng thừa nhận vợ chồng đã ly thân với nhau từ tháng 10 năm 2016 đến nay không còn quan tâm đến nhau nữa. Chị Ch cương quyết xin ly hôn vì cho rằng tình cảm vợ chồng không còn hôn nhân không hạnh phúc, chị Ch đã cho anh Th nhiều cơ hội để khắc phục lỗi lầm nhưng anh Th vẫn không sửa đổi được nên chị Ch làm đơn xin được ly hôn anh Th.

Anh Th thừa nhận những sai lầm của bản thân, nhưng anh Th vẫn chưa khắc phục được. Anh Th cũng không đưa ra được biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Vì vậy mong muốn đoàn tụ của anh Th là chưa thực tâm nên không chấp nhận.

Vì vậy Hội đồng xét xử cần xử cho chị Chinh được ly hôn anh Th là phù hợp với Điều 56 - Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

3. Về con chung: Chị Ch và anh Th xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Văn T - Sinh ngày 09/11/2009, hiện nay đang sống cùng chị Ch. Nếu ly hôn chị Ch và anh Th đều xin được nuôi con chung là cháu T, không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về điều kiện nuôi con cả chị Ch và anh Th đều có điều kiện ngang nhau trong việc chăm sóc và nuôi dạy con chung. Xét nguyện vọng của cháu T là muốn được ở cùng mẹ, cháu T còn nhỏ tuổi cần sự chăm sóc của mẹ là chị Ch. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy cần giao cháu T cho chị Ch trực tiếp chăm sóc nuôi d-ỡng kể từ ngày xét xử đến khi cháu T thành niên là phù hợp.

Anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Ch không có yêu cầu.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ch và anh Th đều khẳng định vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

- Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận.

5. Về án phí: Chị Ch phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Các đ-ợng sự đ-ợc quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; khoản 1 điều 228; Khoản 1 điều 273 Bộ Luật tố tụng dân sự; khoản 5, khoản 6 Điều 27 – Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban th-ờng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý về sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử: Cho chị Đỗ Thị Ch được ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

2. Về con chung:

2.1. Giao con chung là Nguyễn Văn T, sinh ngày 09/11/2009 cho chị Đỗ Thị Ch trực tiếp nuôi d- ỡng kể từ ngày xét xử đến khi cháu T thành niên.

2.2. Anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Ch không yêu cầu.

3. Về án phí: Chị Đỗ Thị Ch phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị Ch đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2016/0000240 ngày 20/4/2017 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh + huyện
- TA tỉnh
- Chi cục THADS huyện
- UBND xã Tinh Nhuệ
- Các đ- ơng sự
- L- u: HS + VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đinh Việt Giang